



## Bài tập tiếng Anh lớp 5 tổng hợp

### 1. Pronunciation (Phát âm)

1. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. amazing
- B. beautiful
- C. computer

2. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. delicate
- B. wonderful
- C. banana

3. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. center
- B. remote
- C. elephant

4. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. mountain
- B. quiet
- C. design

5. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. robot
- B. present
- C. activity

6. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. sandcastle
- B. village
- C. fantastic

7. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

- A. railway
- B. seaside

C. enjoy

8. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

A. delight

B. combine

C. compass

9. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

A. gorilla

B. monkey

C. penguin

10. Chọn từ có trọng âm khác với các từ còn lại:

A. contest

B. against

C. football

Đáp án:

1. B

2. C

3. B

4. C

5. A

6. C

7. C

8. C

9. A

10. B

## 2. Vocabulary (Từ vựng)

Điền các từ đúng với định nghĩa:

Actor	Worker	Pilot	Accountant	Babysitter
Baker	Waiter	Policeman	Driver	Barber
Architect	Doctor	Farmer	Housemaid	Lawyer
Fireman	Teacher	Butcher	Artist	Engineer

1. \_\_\_ : A person who helps students learn new things in school.

2. \_\_\_ : A person who helps sick people feel better and treats their illnesses.

3. \_\_\_ : A person who grows crops and takes care of animals on a farm.
4. \_\_\_ : Someone who works in the factory.
5. \_\_\_ : A person who designs and builds things like buildings, bridges, and machines.
6. \_\_\_ : Someone who plans and designs buildings and houses.
7. \_\_\_ : A person who flies airplanes and helicopters.
8. \_\_\_ : Someone who operates vehicles like cars, buses, or trucks to transport people or goods.
9. \_\_\_ : A person who takes orders and serves food and drinks in a restaurant.
10. \_\_\_ : Someone who helps manage money and keeps track of financial records.
11. \_\_\_ : A person who performs and acts in plays, movies, or TV shows.
12. \_\_\_ : Someone who helps keep people safe and enforces laws.
13. \_\_\_ : A person who creates paintings, drawings, or sculptures.
14. \_\_\_ : Someone who takes care of children when their parents are away.
15. \_\_\_ : A person who makes and bakes bread, cakes, and pastries.
16. \_\_\_ : Someone who cuts and styles hair, especially for men.
17. \_\_\_ : A person who prepares and sells meat.
18. \_\_\_ : Someone who helps put out fires and saves people in emergencies.
19. \_\_\_ : A person who cleans and takes care of a house.
20. \_\_\_ : Someone who provides legal advice and represents people in legal matters.

Đáp án: Teacher, Doctor, Farmer, Worker, Engineer, Architect, Pilot, Driver, Waiter, Accountant, Actor, Policeman, Artist, Babysitter, Baker, Barber, Butcher, Fireman, Housemaid, Lawyer

### **3. Sentence patterns (Cấu trúc câu)**

Điền từ thích hợp để hoàn thiện các câu sau: judge, secretary, interpreter, journalist, tailor, nurse, chef, photographer, musician, bartender

1. I'd like to be \_\_\_ because they'd like to capture and preserve special moments.
2. I'd like to be a \_\_\_ because I'd like to cook delicious meals and experiment with flavors.
3. He'd like to be a \_\_\_ because he'd like to create beautiful melodies and perform for audiences.
4. Linh would like to be a \_\_\_ because she'd like to look after patients and provide care.

5. She'd like to be a \_\_\_ because she enjoys organizing and managing administrative tasks.
6. He'd like to be a \_\_\_ because he has a passion for designing and creating custom clothing.
7. She'd like to be a \_\_\_ because she loves investigating stories and reporting the news.
8. He'd like to be a \_\_\_ because he enjoys mixing drinks and creating unique cocktails.
9. She'd like to be an \_\_\_ because she has a talent for languages and wants to facilitate communication between people.
10. He'd like to be a \_\_\_ because he believes in upholding justice and making fair decisions.

Đáp án: photographer, chef, musician, nurse, secretary, tailor, journalist, bartender, interpreter, judge